

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày 18-6-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- TH phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hòe.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Kiêm;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2021/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Minh H, sinh năm 1986; nơi sinh và nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thị trấn VQ, huyện BQ, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Đội 1, xã LH, huyện TN, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Xuân Cường, sinh năm 1965 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1967; bị cáo có vợ là Mai Thị Th, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 16-3-2021 đến ngày 30-3-2021 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”.

- Bị hại: Anh Mai Tiến Đ, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Xóm An Thịnh, xã TCh, huyện TN, tỉnh Nam Định (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Mai Quang D, sinh năm 1974 và bà Lê Thị Kh, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Xóm An Thịnh, xã TCh, huyện TN, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Kh: Ông Mai Quang D.

- Người làm chứng:

1. Anh Mai Văn TH, sinh năm 2000.
2. Anh Mai Phương Đ, sinh năm 2000.
3. Anh Ngô Quang TR, sinh năm 2000.
4. Chị Mai Thị Th, sinh năm 1991.

(Tại phiên toà có mặt bị cáo, anh TH, anh Đ, anh TR; vắng mặt ông D, chị Th).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16-01-2021, Phan Minh H không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 18B1-797.09 đi trên tỉnh lộ 489 theo hướng huyện Giao Thủy đi huyện Hải Hậu. Khi đến khu vực xóm 17, xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường dẫn tới va chạm với xe mô tô BKS 18B2-625.30 do anh Mai Tiến Đ điều khiển, phía sau chở anh Mai Văn TH đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Đ tử vong tại chỗ; Phan Minh H bị chấn thương ngực kín, tràn khí khoang màng phổi trái; anh Mai Văn TH bị xây xước nhẹ; 2 xe mô tô bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 07/21/TT ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Mai Tiến Đ là do chấn thương vùng cổ, gây các đứt sống cổ C2 và C3.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG ngày 22/4/2021, Hội đồng định giá đã kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 18B1-797.09 là 2.190.000 đồng; của xe mô tô BKS 18B2-625.30 là 3.560.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại của 2 xe là 5.750.000 đồng.

Quá trình điều tra, Phan Minh H đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 35.000.000đ, đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Anh Mai Văn TH không có yêu cầu đề nghị gì về phần dân sự. Chị Mai Thị Th đã nhận lại xe mô tô Biển kiểm soát 18B1-797.09, anh Ngô Văn TR đã nhận lại xe mô tô BKS 18B2-625.30, không yêu cầu gì về phần dân sự.

Cáo trạng số 41/CT-VKSHH ngày 28-5-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo Phan Minh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phan Minh H TH khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Minh H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm kể từ ngày tuyên án; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và thực sự ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở TH công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Phan Minh H tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng; biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm hiện TR, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16-01-2021, Phan Minh H không có giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô BKS 18B1- 797.09 đi trên tỉnh lộ 489 theo hướng huyện Giao Thủy đi huyện Hải Hậu. Khi đến khu vực xóm 17, xã Hải Nam, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, do không đi đúng phần đường nên đã va chạm với xe mô tô BKS 18B2-625.30 do anh Mai Tiến Đ điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả: Anh Đ tử vong tại chỗ.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu TH tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật

Hình sự như Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Mặc dù không cố ý nhưng vì chưa học luật Giao thông đường bộ, chưa được cấp Giấy phép lái xe nên khi điều khiển xe mô tô, bị cáo Phan Minh H đi không đúng phần đường, vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sự an toàn của các phương tiện tham giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường về dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo TH khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những căn cứ, nhận định phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, từ khi bị cáo được cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án cho tại ngoại đến nay, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới; đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Hậu quả sau va chạm xảy ra nằm ngoài ý muốn của bị cáo nên lỗi của bị cáo được xác định là lỗi vô ý; bản thân bị cáo và gia đình cũng bị thiệt hại. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện khai báo, tự nguyện bồi thường, kịp thời khắc phục hậu quả được đại diện bị hại chấp nhận tha thứ, xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương là phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, vừa đảm bảo được mục đích của hình phạt đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với những TR hợp nhất thời phạm tội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm”. Xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 35.000.000đ. Đến nay, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu về dân sự. Đối với thiệt hại về tài sản, chị Mai Thị Th và anh Ngô Quang TR đã nhận lại xe mô tô, không yêu cầu gì đối với bị cáo. Do đó, về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô BKS 18B1-797.09 là tài sản hợp pháp của chị Mai Thị Th, xe mô tô BKS 18B2-625.30 là tài sản hợp pháp của anh Ngô Văn TR, có đầy đủ giấy tờ theo quy định nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Th, anh TR là phù hợp.

[10] Đối với việc bị cáo sử dụng xe mô tô của chị Th điều khiển gây tai nạn nhưng do chị Th không biết bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo quy định, nên cơ quan điều tra không xử lý chị Th bằng pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Phan Minh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phan Minh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Phan Minh H 36 (ba sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã LH, huyện TN, tỉnh Nam Định nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong TR hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Minh H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hợp lệ.

Trong TR hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Hải Hậu;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Liêm Hải;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ngô Thị Hòe

TH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Kiêm

Đỗ Việt H

Ngô Thị Hòe

